



Phiếu cuối tuần 27

Mã: 42702

Ngàytháng.....năm....

Họ và tên: Lớp :.....

Bài 1: Viết đáp án đúng vào chỗ trống

1. Có 5 viên bi màu xanh và 8 viên bi màu đỏ. Vậy phân số chỉ số bi màu xanh so với tổng số viên bi là: _____
2. Kết quả của phép nhân: $\frac{11}{4} \times \frac{7}{15}$ là: _____
3. Một lớp học có 30 học sinh chia làm 3 tổ. Hỏi hai tổ chiếm mấy phần học sinh của lớp? _____
4. Viết tỉ số của a và b biết: $a = 7$; $b = 4$. _____
5. Viết tỉ số của b và a biết: $a = 3$; $b = 8$. _____
6. Một vườn cây có 35 cây chanh, 48 cây cam. Tính tỉ số cây chanh so với cây cam? _____
7. Tìm hai số khi biết tổng là 63 và tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$ _____
8. Một đoạn dây dài 20 mét được chia làm hai phần, phần thứ nhất gấp 4 lần phần thứ hai. Hỏi phần dây ngắn hơn dài bao nhiêu mét? _____
9. Mẹ mang đi chợ 60 quả trứng gà và trứng vịt. Biết số trứng gà gấp 3 lần trứng vịt. Số trứng gà có số quả là: _____
10. Một lớp học có 40 học sinh chia làm 4 tổ. Hỏi một tổ chiếm mấy phần học sinh của lớp? _____

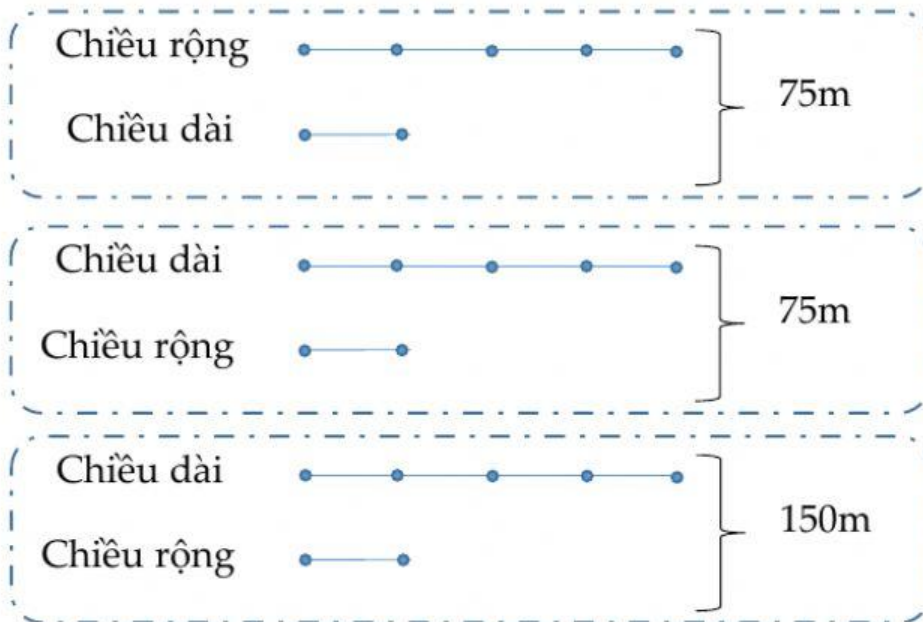
Trên con đường thành công không có dấu chân của người lười biếng !

Bài 2: Một thửa ruộng hình chữ nhật có nửa chu vi là 75 m. Chiều rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài

- Chọn sơ đồ biểu diễn cho bài toán trên.
- Tìm chiều dài, chiều rộng của thửa ruộng đã cho.

Bài giải

a) Ta có sơ đồ



b)

.....

$$\square \bigcirc \square = \square \text{ (phần)}$$

.....

$$\square \bigcirc \square = \square \text{ (m)}$$

Chiều rộng thửa ruộng là:

$$\square \bigcirc \square = \square \text{ (m)}$$

Chiều dài thửa ruộng là:

$$\square \bigcirc \square = \square \text{ (m)}$$

Trên con đường thành công không có dấu chân của người lười biếng !